

Bản án số: 152/2025/HS-ST

Ngày: 27-5-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Nhơn
2. Bà Hồ Thị Lang

Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Tường Phúc - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Phương T– Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 5 năm 2025 tại phòng xử án - trụ sở Tòa án nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 110/2025/TLST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 163/2025/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Trương Minh H, tên gọi khác: không;

Sinh năm 2000, tại Thành phố Hồ Chí Minh

Hộ khẩu thường trú: 82/78/3 đường L, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: B đường B, Phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Minh H1 và bà Đỗ Ngọc P; vợ, con: Không.

Nhân thân: Bị cáo Cai nghiện ma túy tự nguyện vào năm 2023 theo Hợp đồng cai nghiện ma túy tự nguyện số 33/HĐDVCM-CSPB ngày 27/12/2023 của Cơ sở Cai nghiện ma túy P1. Thanh lý hợp đồng vào ngày 15/9/2024;

Tiền sự, Tiền án: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 24/10/2024.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Những người tham gia tố tụng khác:

-Người có nghĩa vụ liên quan: Bà Đỗ Ngọc P- Vắng mặt

Địa chỉ: B đường B, Phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương Minh H là đối tượng nghiện ma túy, đã đi cai nghiện tự nguyện từ tháng 12/2023 đến tháng 8/2024, nhưng vẫn tiếp tục sử dụng ma túy. Vào ngày 14/10/2024, H mua ma túy của 01 người đàn ông (không rõ lai lịch) qua giới thiệu của B là bạn cùng cai nghiện với H tại Trại cai nghiện P (không rõ lai lịch) với giá 500.000 đồng tại trước địa chỉ số C đường L, Phường B, Quận A. Sau khi mua, H đã lấy một ít để sử dụng, số ma túy còn lại H cất giấu trong 01 gói nilon để trong người. Vào lúc 11 giờ 00 phút ngày 24/10/2024, khi đang lưu thông trên đường đến trước nhà số H đường X, Phường B, quận B, H bị lực lượng chức năng phát hiện và thu giữ 01 gói nilon chứa số ma túy còn lại cùng dụng cụ sử dụng ma túy.

Kết luận giám định số 12639/KL-KTHS ngày 01/11/2024 của Phòng K Công an Thành phố H kết luận số ma túy thu giữ của H là: tinh thể không màu cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng mẫu m1 = 0,2006g và mẫu m2 = 0,0219g, loại Methamphetamine. Tổng cộng khối lượng là 0,2225g ma túy loại Methamphetamine.

Kết quả xét nghiệm ma túy đối với Trương Minh H: Dương tính với Methamphetamine phù hợp với chất ma túy được thu giữ.

2. Tại phiên tòa,

Bị cáo Trương Minh H khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng nêu. Bị cáo thống nhất với tội danh và khung hình phạt như cáo trạng đã nêu, thừa nhận việc truy tố là đúng người, đúng tội, không oan sai.

Sau khi kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh trình bày bản luận tội giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bị cáo Trương Minh H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”:

2.1. Về tội danh:

Tuyên bị cáo Trương Minh H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2.2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Trương Minh H từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2.3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy: 02 gói được niêm phong bên ngoài ghi số vụ 3889/24 cùng các chữ ký ghi tên của Giám định viên Phan Tấn Q và Điều tra viên Bùi Như D, bên trong là:

Gói 1: 01 gói nilon chứa tinh thể, là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,2006g, loại Methamphetamine, sau giám định còn lại 0,1662g.

Gói 2: 01 nỏ thủy tinh có chứa chất rắn màu nâu, là ma túy ở thể rắn có khối lượng là 0,0219g, loại Methamphetamine, đã sử dụng hết sau khi giám định.

- Tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone 12 promax của H dùng để liên lạc mua ma túy.

- 01 xe mô tô VISION màu sơn đỏ đen, biển số: 59S1 - 516.07, chủ sở hữu là bà Đỗ Ngọc P, xe này do bà P quản lý, sử dụng, bị cáo H lấy không hỏi ý kiến bà, bà không biết H dùng vào việc phạm tội, bà có lời khai được nhận lại xe, nên trả lại cho bà Đỗ Ngọc P.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 bóp màu đen là tài sản cá nhân của H.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 đoạn ống hút màu cam, 01 túi nylon màu đen, 01 đoạn ống hút vàng, 01 quẹt gas là dụng cụ để H sử dụng ma túy.

2.4. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng theo quy định.

3. Phần Tranh luận

- Các bị cáo không tham gia tranh luận

4. Trong lời nói sau cùng,

Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của

Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về tố tụng: Về sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại phiên tòa. Xét thấy, tại giai đoạn điều tra, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được Cơ quan điều tra lấy lời khai theo đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên việc vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc xét xử tại phiên tòa, nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3]. Về tội danh:

Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay, qua xét hỏi bị cáo tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh đã truy tố đối với bị cáo. Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận:

Mặc dù biết ma túy là mặt hàng bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vì nhu cầu sử dụng vào mục đích cá nhân nên bị can Trương Minh H vẫn thực hiện hành vi tàng trữ 0.2225 gam ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine trong 01 gói nilon khi đang lưu thông trên đường vào lúc 11 giờ 00 phút ngày 24/10/2024 tại trước nhà số H đường X, Phường B, quận B để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện và bắt giữ.

Căn cứ Kết luận giám định số 12639/KL-KTHS ngày 01/11/2024 của phòng K - Công an thành phố H: 02 gói được niêm phong bên ngoài ghi số vụ 3889/24 cùng các chữ ký ghi tên của Giám định viên Phan Tấn Q và Điều tra viên Bùi Như D, bên trong là:

Gói 1: 01 gói nilon chứa tinh thể, là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,2006g, loại Methamphetamine, sau giám định còn lại 0,1662g.

Gói 2: 01 nỏ thủy tinh có chứa chất rắn màu nâu, là ma túy ở thể rắn có khối lượng là 0,0219g, loại Methamphetamine, đã sử dụng hết sau khi giám định.

Với hành vi như đã nêu trên của bị cáo Trương Minh H, xét thấy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là có cơ sở pháp lý, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng. Bị cáo Trương Minh H là người đã thành niên, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đủ nhận thức để nhận biết được tác hại của ma túy gây ra cho bản thân, gia đình và xã hội nhưng vẫn cố ý phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Vì vậy, bị cáo Trương Minh H phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, đây là hành vi mà pháp luật nghiêm cấm. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, không những gây ảnh hưởng đến trật tự trị an, đến sức khỏe của con người, làm lây lan tệ nạn nghiện ngập ma túy trong xã hội mà còn gây khó khăn trong việc phòng chống các tội phạm về ma túy và các tệ nạn khác. Do đó, cần xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, nhằm giáo dục bị cáo trở thành người tốt cho xã hội, chấp hành pháp luật, đồng thời giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[3.2] Khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy:

- Bị cáo Trương Minh H không có tiền án, tiền sự, không có tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, phạm tội lần đầu. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trương Minh H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy, Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[3.3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 249, Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

- Tịch thu, tiêu hủy: 02 gói niêm phong bên ngoài ghi số vụ 12639(3889)/24 và chữ ký ghi tên của Điều tra viên Bùi Như D và Giám định viên Phan Tấn Q, bên trong là:

Gói 1: 01 gói nilon chứa tinh thể (mẫu m1), là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,2006g, loại Methamphetamine, sau giám định còn lại 0,1662g.

Gói 2: 01 đoạn ống thủy tinh dính tinh thể màu nâu (m2), là ma túy ở thể rắn có khối lượng là 0,0219g, loại Methamphetamine, đã sử dụng hết sau khi giám định.

- Tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone 12 promax của H dùng để liên lạc mua ma túy.

- Đối với 01 xe mô tô VISION màu sơn đỏ đen, biển số: 59S1 - 516.07, chủ sở hữu là bà Đỗ Ngọc P, xe này do bà P quản lý, sử dụng, bị cáo H lấy không hỏi ý kiến bà, bà không biết H dùng vào việc phạm tội, bà có lời khai được nhận lại xe, nên Hội đồng xét xử trả lại xe cho bà Đỗ Ngọc P.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 bóp màu đen là tài sản cá nhân của H.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 đoạn ống hút màu cam, 01 túi nilon màu đen, 01 đoạn ống hút vàng, 01 que gạt gas là dụng cụ để H sử dụng ma túy.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Đối với đối tượng tên B chỉ chỗ cho H mua ma túy và đối tượng bán ma túy cho H, do không xác định được lai lịch nên không có căn cứ để xem xét xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1.1. Xử phạt bị cáo Trương Minh H 02 (hai) năm tù về “Tội Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 24 tháng 10 năm 2024.

1.2. Căn cứ Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

- Tịch thu, tiêu hủy: 02 gói niêm phong bên ngoài ghi số vụ 12639(3889)/24 và chữ ký ghi tên của Điều tra viên Bùi Như D và Giám định viên Phan Tấn Q, bên trong là:

Gói 1: 01 gói nilon chứa tinh thể (mẫu m1), là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,2006g, loại Methamphetamine, sau giám định còn lại 0,1662g.

Gói 2: 01 đoạn ống thủy tinh dính tinh thể màu nâu (m2), là ma túy ở thể rắn có khối lượng là 0,0219g, loại Methamphetamine, đã sử dụng hết sau khi giám định.

- Tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone 12 promax (không kiểm tra tình trạng hoạt động)

- Trả lại cho bà Đỗ Ngọc P: 01 xe mô tô biển số: 59S1 - 516.07, loại xe: hai bánh từ 50-175cm³, nhãn hiệu: HONDA, số loại: VISION, màu sơn: đỏ đen, số máy JF33E0037854, số khung: RLHJF3305CY037809, dung tích xi lanh: 108cm³.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 bóp màu đen, 01 đoạn ống hút màu cam, 01 túi nilon màu đen, 01 đoạn ống hút vàng, 01 quẹt gas.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 08 tháng 4 năm 2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H với Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh).

4. Về án phí sơ thẩm:

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH/ 13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án

Bị cáo Trương Minh H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo

Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

Bị cáo Trương Minh H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Đỗ Ngọc P vắng mặt quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết hoặc tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND quận Bình Thạnh;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh;
- Trại giam;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh – PC06, PC 10;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thanh Tùng